

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2037/TTr-SGTVT ngày 10/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận (đính kèm 02 phụ lục).

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 884/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực ngành giao thông vận tải.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- TT. CNTT và TT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, KTTH, PVHCC;
- Lưu VT. NTL

} (b/c)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH NINH THUẬN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh

| STT | Tên thủ tục hành chính | Căn cứ pháp lý |
|------------|---|--|
| 01 | Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương | - Quyết định số 732/QĐ-BGTVT ngày 14/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; |
| 02 | Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ | - Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. |
| 03 | Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển | |

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH NINH THUẬN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

1. Thủ tục: Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương

| Trình tự | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian |
|----------|--|--|-----------|
| Bước 1 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống phần mềm giải quyết TTHC; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Văn thư Sở Giao thông vận tải. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03). | 01 ngày |
| | Văn thư Sở GTVT | Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn được phân công giải quyết TTHC. | |
| Bước 2 | Phòng chuyên môn | Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC: - Tiếp nhận hồ sơ TTHC, xem xét xử lý hồ sơ TTHC; - Lập tờ trình kèm dự thảo Văn bản chấp thuận hoặc văn bản trả lời không chấp thuận trình UBND tỉnh. Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo Sở GTVT. | 05 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở GTVT | Xem xét, ký văn bản trình UBND tỉnh. | 02 ngày |
| | Văn thư Sở GTVT | Phát hành, chuyển hồ sơ TTHC trình UBND tỉnh. | |
| Bước 4 | Văn thư Văn phòng | Tiếp nhận hồ sơ TTHC, gửi phiếu hẹn trả cho Sở GTVT; chuyển hồ sơ đến Lãnh | 02 ngày |

| | | | |
|---|--|---|---------|
| | UBND tỉnh | đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý. | |
| | Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh | Phân công phòng chuyên môn giải quyết TTHC. | |
| Bước 5 | Phòng chuyên môn | Kiểm tra dự thảo, xử lý hồ sơ TTHC, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh. | 03 ngày |
| | Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh | Kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình Lãnh đạo UBND tỉnh. | |
| Bước 6 | Lãnh đạo UBND tỉnh | Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản chấp thuận). | 01 ngày |
| Bước 7 | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh | Phát hành, chuyển trả kết quả TTHC cho Trung tâm hành chính công tỉnh (chuyển công chức Sở GTVT trực TTPVHCC tỉnh). | 01 ngày |
| | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | - Công chức tại TTPVHCC cập nhật kết quả giải quyết TTHC vào quy trình của hệ thống giải quyết TTHC, lưu trữ hồ sơ điện tử và kết thúc quy trình; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân. | |
| Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 15 ngày | | | |

2. Thủ tục: Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ

| Trình tự | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian |
|----------|--|--|-----------|
| Bước 1 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống phần mềm giải quyết TTHC; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Văn thư Sở Giao thông vận tải. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03). | 01 ngày |
| | Văn thư Sở GTVT | Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn được phân công giải quyết TTHC. | |

| | | | |
|---|--|--|---------|
| Bước 2 | Phòng chuyên môn | <p>Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ TTHC, xem xét xử lý hồ sơ TTHC; - Lập tờ trình kèm dự thảo Văn bản trả lời về khu vực địa điểm đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện trình UBND tỉnh. <p>Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo Sở GTVT.</p> | 20 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở GTVT | Xem xét, ký văn bản trình UBND tỉnh. | 02 ngày |
| | Văn thư Sở GTVT | Phát hành, chuyển hồ sơ TTHC trình UBND tỉnh. | |
| Bước 4 | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh | Tiếp nhận hồ sơ TTHC, gửi phiếu hẹn trả cho Sở GTVT; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý. | 02 ngày |
| | Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh | Phân công phòng chuyên môn giải quyết TTHC. | |
| Bước 5 | Phòng chuyên môn | Kiểm tra dự thảo, xử lý hồ sơ TTHC, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh. | 03 ngày |
| | Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh | Kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình Lãnh đạo UBND tỉnh. | |
| Bước 6 | Lãnh đạo UBND tỉnh | Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản trả lời). | 01 ngày |
| Bước 7 | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh | Phát hành, chuyển trả kết quả TTHC cho Trung tâm hành chính công tỉnh (chuyển công chức Sở GTVT trực TTPVHCC tỉnh). | 01 ngày |
| | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> - Công chức tại TTPVHCC cập nhật kết quả giải quyết TTHC vào quy trình của hệ thống giải quyết TTHC, lưu trữ hồ sơ điện tử và kết thúc quy trình; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân. | |
| Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 30 ngày | | | |

3. Thủ tục: Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển

3.1. Đối với việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển phù hợp cho chủ đầu tư dự án, công trình; trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do: 30 ngày.

| Trình tự | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian |
|----------|--|--|-----------|
| Bước 1 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống phần mềm giải quyết TTHC; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Văn thư Sở Giao thông vận tải. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03). | 01 ngày |
| | Văn thư Sở GTVT | Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn được phân công giải quyết TTHC. | |
| Bước 2 | Phòng chuyên môn | <p>Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ TTHC, xem xét xử lý hồ sơ TTHC; - Lập tờ trình kèm dự thảo Văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển phù hợp hoặc văn bản trả lời không chấp thuận trình UBND tỉnh. <p>Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo Sở GTVT.</p> | 20 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở GTVT | Xem xét, ký văn bản trình UBND tỉnh. | 02 ngày |
| | Văn thư Sở GTVT | Phát hành, chuyển hồ sơ TTHC trình UBND tỉnh. | |
| Bước 4 | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh | Tiếp nhận hồ sơ TTHC, gửi phiếu hẹn trả cho Sở GTVT; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý. | 02 ngày |
| | Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh | Phân công phòng chuyên môn giải quyết TTHC. | |
| Bước 5 | Phòng chuyên môn | Kiểm tra dự thảo, xử lý hồ sơ TTHC, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh. | 03 ngày |
| | Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh | Kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình Lãnh đạo UBND tỉnh. | |
| Bước 6 | Lãnh đạo UBND tỉnh | Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản chấp thuận). | 01 ngày |

| | | | |
|---|--|---|---------|
| Bước 7 | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh | Phát hành, chuyển trả kết quả TTHC cho Trung tâm hành chính công tỉnh (chuyển công chức Sở GTVT trực TTPVHCC tỉnh). | 01 ngày |
| | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | - Công chức tại TTPVHCC cập nhật kết quả giải quyết TTHC vào quy trình của hệ thống giải quyết TTHC, lưu trữ hồ sơ điện tử và kết thúc quy trình; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân. | |
| Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 30 ngày | | | |

3.2. Đối với việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình nạo vét khẩn cấp: 03 ngày làm việc, sau khi nhận được đề xuất của chủ đầu tư.

| Trình tự | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian |
|----------|--|--|-----------|
| Bước 1 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống phần mềm giải quyết TTHC; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Văn thư Sở Giao thông vận tải. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03). | ¼ ngày |
| | Văn thư Sở GTVT | Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn được phân công giải quyết TTHC. | |
| Bước 2 | Phòng chuyên môn | Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC: - Tiếp nhận hồ sơ TTHC, xem xét xử lý hồ sơ TTHC; - Lập tờ trình kèm dự thảo Văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình. Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo Sở GTVT. | 0,5 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở GTVT | Xem xét, ký văn bản trình UBND tỉnh. | 0,5 ngày |
| | Văn thư Sở GTVT | Phát hành, chuyển hồ sơ TTHC trình UBND tỉnh. | |
| Bước 4 | Văn thư Văn phòng | Tiếp nhận hồ sơ TTHC, gửi phiếu hẹn trả cho Sở GTVT; chuyển hồ sơ đến Lãnh | ¼ ngày |

| | | | |
|--|--|---|----------|
| | UBND tỉnh | đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý. | |
| | Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh | Phân công phòng chuyên môn giải quyết TTHC. | |
| Bước 5 | Phòng chuyên môn | Kiểm tra dự thảo, xử lý hồ sơ TTHC, trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh. | 0,5 ngày |
| | Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh | Kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình Lãnh đạo UBND tỉnh. | |
| Bước 6 | Lãnh đạo UBND tỉnh | Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản trả lời). | 0,5 ngày |
| Bước 7 | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh | Phát hành, chuyển trả kết quả TTHC cho Trung tâm hành chính công tỉnh (chuyên công chức Sở GTVT trực TTPVHCC tỉnh). | 0,5 ngày |
| | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | - Công chức tại TTPVHCC cập nhật kết quả giải quyết TTHC vào quy trình của hệ thống giải quyết TTHC, lưu trữ hồ sơ điện tử và kết thúc quy trình; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân. | |
| Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc | | | |